

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HNGĐ - ST

Ngày 25 tháng 8 năm 20120

V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Minh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thanh Hương

Bà Lê Thị Tôn Thiết

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hương – Cán bộ Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên toà:
Bà Trương Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 13/2020/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993 (có mặt)

Nơi đăng ký HKTT: Thôn XC, xã VN, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở hiện nay: Thôn HL, xã VN, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc

2. Bị đơn: Anh Khuất Thành G, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn XC, xã VN, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 20/01/2020 cùng các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị kết hôn với anh Khuất Thành G ngày 07/4/2017 trước khi cưới có tìm hiểu, cưới có đăng ký tại UBND xã Vĩnh Ninh. Sau khi cưới chị về làm dâu ở chung với gia đình anh G tình cảm vợ chồng ban

đầu bình thường. Vợ chồng sống với nhau được khoảng 07 đến 08 tháng thì xảy ra mâu thuẫn giữa chị và bà T (mẹ anh Giỏi), mẹ anh thường để ý đặt điều nói xấu chị còn anh G thì không giải quyết được vấn đề mâu thuẫn giữa mẹ chồng và con dâu. Sau đó đến hai vợ chồng do kinh tế không thống nhất anh G đi làm về đưa tiền cho mẹ, không lo cho gia đình vợ chồng không hợp nhau và không tìm được tiếng nói chung. Ngày 15/10/2019 chị xin phép đi đám cưới nên bế cháu H đi cùng còn cháu Đ thì mẹ anh G giữ lại không cho đi cùng chị, sau khi ăn đám cưới xong chị và con không về mà ở tại nhà bố mẹ đẻ vài ngày. Đến ngày 20/10/2019 anh G cùng em trai xuống nhà bố mẹ đẻ chị bế cháu H về, chị đi làm công nhân ở khu công nghiệp Bá Thiện, huyện Bình Xuyên nên ít có thời gian về thăm con, chị mua quần áo đồ dùng gửi về cho con nhưng mẹ anh G không cho cháu dùng. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10/2019 nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn với anh G.

Bị đơn anh Khuất Thành G trình bày: Anh thừa nhận chị H trình bày đúng về điều kiện kết hôn và quá trình vợ chồng chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn giữa anh và chị H là khi cháu Đ được 02 tuổi chị muốn cho con đi học nhưng anh không đồng ý nên vợ chồng xảy ra cãi nhau sau đó thì lại bình thường. Giữa chị H và mẹ anh có mâu thuẫn nhưng chỉ là những mâu thuẫn nhỏ trong gia đình và anh đã dàn xếp xong rồi. Ngày 20/10/2019 gia đình chị H có đám cưới vợ chồng anh và các con đến ăn cưới, sau khi ăn cưới xong anh và cháu lớn về trước còn chị H và cháu thứ hai ở nhà ông bà ngoại, vài hôm sau anh không thấy chị H về anh gọi điện chị nói không về nhà anh nữa. Sau đó anh nhiều lần đến nhà bố mẹ chị H nói chuyện động viên chị về đoàn tụ chị nói nếu về đoàn tụ thì vợ chồng ra ở riêng anh đồng ý. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn chị H xin ly hôn anh không đồng ý, vì mâu thuẫn giữa anh và chị H không lớn chỉ là những va chạm nhỏ trong cuộc sống hàng ngày, mặt khác hiện nay các con còn nhỏ nên anh xin được đoàn tụ.

Về con chung: Chị H, anh G thừa nhận có 02 con chung là cháu Khuất Tiến Đ, sinh ngày 24/11/2017 cháu Khuất Thu H, sinh ngày 08/03/2019 hiện nay hai cháu đang ở với anh G. Nếu ly hôn chị H và anh G đều xin nuôi cả hai con và không yêu cầu phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, đất canh tác, công sức: Chị H, anh G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Tại phiên tòa chị H anh G thừa nhận không nợ ai và không có tiền cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và việc chấp hành pháp luật của các đương sự và phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Xử: Không chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H đối với anh Khuất Thành G. Án phí ly hôn sơ thẩm chị Hạnh phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng dân sự: Chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường giải quyết việc hôn nhân của chị và anh Khuất Thành G theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự, anh chị đều có hộ khẩu thường trú tại xã Vĩnh Ninh, huyện Vĩnh Tường nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Năm 2017 chị Nguyễn Thị H kết hôn với anh Khuất Thành G trên cơ sở tự nguyện, trước khi cưới có tìm hiểu có đăng ký kết hôn là cuộc hôn nhân hợp pháp, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nên đã có 02 con chung. Xác minh tại UBND xã Vĩnh Ninh được biết chị H, anh G không có đơn yêu cầu địa phương giải quyết về việc mâu thuẫn của vợ chồng, lý do chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở là do bất đồng giữa chị và bà T (mẹ anh G), đề nghị Tòa án căn cứ vào lời trình bày của hai bên để giải quyết. Bà Phùng Thị T (mẹ anh G) cho biết, sau khi cưới chị H về ở chung với gia đình bà giữa bà và chị H có mâu thuẫn nhưng chỉ là những mâu thuẫn nhỏ trong gia đình, bà là bậc cha mẹ góp ý lo cho các con nhưng chị H không hiểu. Chị H và anh G to tiếng về việc chị bảo anh G hay nghe mẹ, hai anh chị không có mâu thuẫn gì chín chu làm ăn, sau khi chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở hai gia đình có dàn xếp và đều bảo chị về để nuôi con. Nguyên vọng của gia đình bà mong muốn chị H về đoàn tụ để cùng anh G nuôi dạy con vì

các cháu còn quá nhỏ. Xét thấy mâu thuẫn ban đầu là giữa mẹ chồng và nàng dâu (chị H và bà T), sau đến mâu thuẫn giữa chị H và anh G nhưng những mâu thuẫn trên chỉ là những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống thường ngày và chưa đến mức trầm trọng. Mặt khác bà T (mẹ anh G) trong suốt quá trình giải quyết vụ án đều đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được đoàn tụ, hơn nữa hiện nay cháu Đ và cháu H con của anh chị còn quá nhỏ. Anh G xác định vẫn còn tình cảm với chị H nên nguyện vọng xin đoàn tụ của anh G là thực tâm, hơn nữa cần có thời gian cho anh chị suy nghĩ hàn gắn tình cảm điều này cũng có nghĩa yêu cầu xin ly hôn của chị H là không được chấp nhận, cần bác đơn xin ly hôn của chị H.

[2]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H đối với anh Khuất Thành G.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2017/0004852 ngày 03/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường, chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án + văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Thị Minh Bình

